

THÔNG BÁO

**Về việc tổ chức thi đánh giá năng lực NGOẠI NGỮ chuẩn đầu ra
cho sinh viên Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQĐN, đợt thi ngày 11/10/2026**

Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng thông báo kế hoạch tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ chuẩn đầu ra (*tiếng Hàn bậc 2 (A2); tiếng Hàn bậc 3 (B1); tiếng Hàn bậc 4 (B2); tiếng Hàn bậc 5 (C1); tiếng Nga bậc 5 (C1); tiếng Nhật bậc 2 (A2); tiếng Nhật bậc 3 (B1); tiếng Nhật bậc 5 (C1); tiếng Pháp bậc 3 (B1); tiếng Pháp bậc 5 (C1); tiếng Trung bậc 2 (A2); tiếng Trung bậc 3 (B1); tiếng Trung bậc 5 (C1)*) cho sinh viên của Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng, đợt thi ngày 11/10/2026, cụ thể như sau:

1. Danh sách thí sinh, phòng thi ngoại ngữ: file đính kèm

2. Địa điểm thi: Trường Đại học Ngoại ngữ, 131 Lương Nhữ Hộc, Đà Nẵng

3. Hình thức thi:

Kỹ năng Đọc, Nghe, Viết thi trên giấy

Kỹ năng Nói thi vấn đáp trực tiếp

4. Lịch thi:

- **Buổi sáng: 7h00** Thí sinh có mặt tại phòng thi để làm thủ tục thi Nghe-Đọc-Viết

- **Buổi chiều: 13h00** Thí sinh có mặt tại phòng thi để làm thủ tục thi Nói

5. Một số vấn đề cần lưu ý đối với thí sinh

Theo phụ lục đính kèm

PHỤ LỤC
MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý ĐỐI VỚI THÍ SINH

1. Một số vấn đề lưu ý đối với thí sinh trong quá trình thi

(1) Thí sinh chuẩn bị **bút chì 2B và gom tẩy** để làm bài thi trắc nghiệm, bút bi hoặc bút máy một màu mực để làm bài thi kỹ năng VIẾT.

(2) Chỉ được mang vào khu vực thi giấy tờ tùy thân và bút viết, không được mang các tài liệu, đồng hồ thông minh, điện thoại di động, phương tiện thu phát vào phòng thi.

(3) Thí sinh có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định để làm thủ tục dự thi, thí sinh có mặt muộn sau thời điểm thi không được dự thi

a) Xuất trình Thẻ sinh viên và Căn cước công dân (CCCD) để CBCT đối chiếu và **điều chỉnh các sai sót về thông tin dự thi tại phòng thi** (nếu có); thí sinh không có giấy tờ tùy thân hoặc giấy tờ tùy thân không có ảnh của thí sinh sẽ không được chấp nhận vào thi;

b) Nghe phổ biến Quy định thi và hướng dẫn dự thi;

c) Ngồi đúng chỗ theo số báo danh quy định trong phòng thi; ký tên vào danh sách thí sinh dự thi từng buổi thi theo từng kỹ năng.

d) Trong thời gian làm bài thi không được trao đổi, bàn bạc, có hành vi gian lận; phải giữ trật tự; khi muốn có ý kiến hoặc muốn ra ngoài phòng thi phải giơ tay và chỉ được phát biểu ý kiến hoặc ra ngoài phòng thi khi cán bộ coi thi cho phép; khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuân theo hướng dẫn của cán bộ coi thi.

e) Sau 2/3 thời gian làm bài của mỗi kỹ năng, thí sinh có thể nộp bài sớm so với quy định (trừ kỹ năng nghe) cùng với đề thi, giấy nháp và chỉ được rời phòng thi khi được cán bộ coi thi cho phép.

f) Khi nhận đề thi, phải kiểm tra số trang của đề thi, ghi số báo danh vào đề thi. Nếu phát hiện thấy đề thi thiếu trang hoặc rách, hỏng, nhoè, mờ, thiếu chữ phải báo ngay cho cán bộ coi thi;

g) Bài thi chỉ được viết, tô bằng bút một màu mực; **không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng trong bài thi; phần viết hỏng phải gạch bỏ, không được tẩy, xóa bằng bất kỳ cách nào; phần tô hỏng (bằng bút chì) trên phiếu trả lời trắc nghiệm phải được tẩy sạch;**

h) Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, tất cả thí sinh phải ngừng làm bài ngay để nộp bài thi; ghi rõ số tờ giấy thi đã nộp và ký xác nhận vào Phiếu thu bài thi (kể cả trường hợp không làm được bài). Thí sinh chỉ được rời phòng thi khi cán bộ coi thi cho phép.